

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14/6/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 11/2024/ TLST- DS ngày 16 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N (A)

Địa chỉ: Số B L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Chức vụ: Tổng giám đốc A

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phát T- Chức vụ: Giám đốc A – Chi nhánh B.

Người được ông T ủy quyền: Ông Trương Văn Đ - Chức vụ: Phó giám đốc A – Chi nhánh B.

Bị đơn: Bà Vũ Thị M - SN 1964

Địa chỉ: TDP L, phường T, Thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hữu T1, sinh năm: 1964

Địa chỉ: TDP L, phường T, Thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: tính đến ngày 14/6/2024 bà Vũ Thị M, ông Nguyễn Hữu T1 còn nợ ngân hàng số tiền gốc là: 5.261.000.000 đồng, lãi: 554.495.549 đồng (lãi trong hạn: 129.751.891 đồng, lãi quá hạn là: 424.743.658đồng). Tổng gốc và lãi:

5.815.495.549 đồng (năm tỷ tám trăm mười lăm triệu bốn trăm chín lăm nghìn năm trăm bốn chín đồng)

- Về phương thức thanh toán: Bà Vũ Thị M, ông Nguyễn Hữu T1 cam kết trả toàn bộ số nợ 5.815.495.549 đồng cho Ngân hàng A theo các kỳ cụ thể như sau:

- Kỳ 1: ngày 30/6/2024 trả 50.000.000 đồng tiền nợ gốc

- Kỳ 2: ngày 30/7/2024 trả 50.000.000 đồng tiền nợ gốc

- Kỳ 3: ngày 30/8/2024 trả 50.000.000 đồng tiền nợ gốc

- Kỳ 4: ngày 15/9/2024 Bà Vũ Thị M, ông Nguyễn Hữu T1 phải trả toàn bộ số tiền gốc còn lại là 5.111.000.000 đồng, tiền lãi : 554.495.549 đồng (lãi trong hạn: 129.751.891 đồng, lãi quá hạn là: 424.743.658 đồng) và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng sinh từ ngày 15/06/2024 cho đến ngày thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp bà Vũ Thị M, ông Nguyễn Hữu T1 vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ đã cam kết nêu trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành đối với toàn bộ khoản nợ gốc, lãi phải trả và kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 310 tờ bản đồ số 14, Theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DH 112760, số vào sổ cấp GCN số: CH04214QĐ: 5299/QĐ-UBND do U, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 08/10/2022. Địa chỉ: TDP V, phường T, TP S, tỉnh Thanh Hóa. Chủ sở hữu ông Nguyễn Hữu T1 và bà Vũ Thị M. Tài sản bảo đảm đã được công chứng theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 3590/468/05/2022 ngày 26/10/2022 tại Văn phòng C đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất TP S và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định để đảm bảo cho việc trả nợ và thi hành án đối với khoản nợ tại Hợp đồng tín dụng số 3590-LAV-202203506 ngày 31/10/2022 đã ký giữa hai bên.

Về án phí: Bà Vũ Thị M, ông Nguyễn Hữu T1 phải nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm (làm tròn số) là 56.908.000 đồng (năm sáu triệu chín trăm linh tám nghìn đồng).

Ngân hàng N không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và được nhận tại số tiền tạm ứng án phí 64.386.000 đồng (sáu tư triệu ba trăm tám sáu nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 0004871 ngày 14/5/2024 Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Sầm Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Lâm Sơn;
- Chi cục THADS TP Lâm Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Thị Long